

Số: 28/KH-MNHVT

P. Hoàng Văn Thu, ngày 29 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện các khoản thu, chi năm học 2023-2024

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/05/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ các Thông tư của Bộ tài chính: số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP; số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và các văn bản khác liên quan; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 51/2023/TT-BTC ngày 17/7/2023 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2024-2026;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo: số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 về việc quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 Ban hành quy định về dạy thêm, học thêm;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với

các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về quy định mức học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm học 2023-2024;

Thực hiện Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 9/9/2022 của UBND thành phố về thực hiện Nghị quyết số 02/2022 NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của HĐND thành phố; Thực hiện Hướng dẫn Liên Sở số 03/HDLS-GDĐT-STC ngày 26/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tài chính về thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Thực hiện Hướng dẫn Liên Sở số 03/HDLS-GDĐT-STC ngày 22/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tài chính về thực hiện thu và sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm học 2023-2024; Công văn số 2368/SGDĐT-KHTC ngày 31/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện thu học phí, các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo năm học 2023-2024;

Thực hiện Công văn số 2148/UBND-GDĐT ngày 22/09/2023 của UBND quận về thực hiện các khoản thu - chi năm học 2023-2024 trong các cơ sở giáo dục thuộc quận.

Trường Mầm Non Hoàng Văn Thụ xây dựng kế hoạch thu, chi năm học 2023-2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Tạo quyền chủ động quản lý và chi tiêu tài chính trong nhà trường.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo điều kiện cho CBGVNV hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Là căn cứ để quản lý, thanh toán các khoản thu chi trong nhà trường; thực hiện kiểm soát của Kho bạc Nhà nước, cơ quan quản lý cấp trên, cơ quan tài chính và các cơ quan thanh tra, kiểm toán...
- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng.
- Công bằng, minh bạch trong sử dụng nguồn tài chính. Tiết kiệm để chi tăng thu nhập cho CBGVNV hợp lý, chính đáng.

II. NỘI DUNG

A. Khoản thu theo quy định - Học phí:

1. Căn cứ thu: Theo Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về quy định mức học phí năm học 2023-2024 đối với các trường công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Được thành phố hỗ trợ theo Nghị quyết 54/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố về chính sách hỗ trợ học phí cho học sinh từ bậc học mầm non đến trung học phổ thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Hướng dẫn số 03/HDLS-GDĐT-STC ngày 22/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tài

chính về việc thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Mức hỗ trợ: 300.000đ/tháng/trẻ

- 320 trẻ x 300.000đ x 9 tháng = 864.000.000 đồng.

3. Dự kiến chi:

- 100% số thu học phí để sử dụng theo thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính (chi bù tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương): 864.000.000 đồng

B. Các khoản thu thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh:

Căn cứ biên bản của cuộc họp Ban đại diện CMHS trường mầm Non Hoàng Văn Thụ năm học 2023-2024 ngày 18/9/2023 và Ban đại diện CMHS các lớp ngày 19, 20/9/2023 đã thống nhất khoản thu chi đầu năm học.

1. Tiền ăn cho học sinh

1.1 Thu:

- Đối tượng thu: Tất cả học sinh trong trường (trừ học sinh thuộc đối tượng được hỗ trợ ăn trưa).

- Mức thu: 30.000 đồng/trẻ/ngày (bao gồm 3.500 đồng chất đốt)

1.2. Chi: Chi 100% cho bữa ăn của trẻ trong ngày

2. Quản lý trẻ ngoài giờ hành chính:

2.1. Thu:

- Đối tượng thu: Phụ huynh đăng ký gửi trẻ ngoài giờ hành chính.

- Mức thu: 400.000 đ/trẻ/tháng

- Tổng mức thu (Dự kiến):

320 học sinh x 400.000 đồng x 9 tháng = 1.152.000.000 đồng

2.2 Chi

- 2% Nộp thuế: 23.040.000 đồng

- 98% chi tại trường: 1.128.960.000 đồng. Trong đó:

+ 70% chi cho giáo viên trực tiếp quản lý trẻ: 790.272.000 đồng.

+ 30% quản lý chỉ đạo và nhân viên, khen thưởng, cơ sở vật chất, phúc lợi: 338.688.000 đồng

3. Hỗ trợ nhân viên nấu ăn, phục vụ bữa ăn cho trẻ:

3.1. Thu:

- Căn cứ vào phương án xây dựng mức kinh phí đóng góp từ phụ huynh hỗ trợ cho nhân viên nấu ăn và nhân viên phục vụ đảm bảo thu đủ chi.

- Mức thu: 140.000 đồng/trẻ/tháng

Tổng mức thu (dự kiến): 320 trẻ x 140.000đ x 9 tháng = 403.200.000đ.

3.2. Chi: 100% kinh phí thực hiện chi đảm bảo chế độ cho nhân viên nấu ăn và nhân viên phục vụ theo phương án được phê duyệt.

4. Trông trẻ ngày thứ 7:



4.1. Thu: Phụ huynh có nhu cầu, nguyện vọng gửi trẻ ngày thứ 7 (chưa bao gồm tiền ăn)

- Mức thu: 50.000đ/trẻ/buổi x 4 ngày x 51 trẻ = 10.200.000đ/tháng

4.2. Chi:

- 2% nộp thuế theo quy định: 204.000đ

- 98% Kinh phí còn lại: 9.996.000đ trong đó:

+ 70% chi cho giáo viên, nhân viên trực tiếp tham gia: 6.997.200 đồng

+ 30% chi công tác quản lý, quản lý quỹ; điện nước: 2.998.800đ

5. Làm quen với Tiếng Anh:

- Thời gian học: 02 buổi/tuần, 30 phút/buổi (trong đó 01 buổi giáo viên người nước ngoài, 01 buổi giáo viên người Việt Nam)

5.1. Thu:

- Đối tượng thu: Trẻ em từ 36 tháng đến 60 tháng đang học tại trường (Phụ huynh tự nguyện đăng ký theo nhu cầu, có danh sách kèm theo).

- Số trẻ đăng ký: 176 trẻ/tháng (có thể tăng, giảm từng tháng).

- Mức thu: 240.000 đồng/trẻ/tháng.

- Tổng mức thu (dự kiến): 176 trẻ x 240.000đ x 9 tháng = 380.160.000 đồng.

5.2. Chi:

- 80% trả cho Trung tâm ngoại ngữ Enspire: 304.128.000. đồng.

- 20% giữ lại trường: 76.032.000 đồng. Trong đó:

+ 2% Nộp thuế: 1.520.640 đồng.

+ 40% chi bồi dưỡng giáo viên hỗ trợ giảng dạy: 29.804.544 đồng.

+ 25% tăng cường cơ sở vật chất: 18.627.840 đồng.

+ 15% chi quản lý chi đạo, quản lý quỹ: 11.176.704 đồng.

+ 18% Phúc lợi tập thể: 13.412.045 đồng.

6. Trông coi xe:

6.1. Thu:

- Đối tượng thu: theo nhu cầu của Phụ huynh học sinh (Số học sinh có thể tăng giảm theo từng tháng).

- Mức thu: + Xe đạp: 30.000 đồng/trẻ/tháng.

+ Xe máy: 50.000 đồng/trẻ/tháng.

- Tổng mức thu (Dự kiến):

(10 xe đạp x 30.000đ + 180 xe máy x 50.000đ) x 9 tháng = 83.700.000 đồng

6.2. Chi

+ 10% Nộp thuế dịch vụ coi xe: 8.370.000 đồng.

+ 90% Chi hỗ trợ cho nhân viên bảo vệ trực tiếp trông coi xe. Chi tăng cường cơ sở vật chất phục vụ trực tiếp hoạt động coi xe : 75.330.000 đồng

7. Đồ dùng, thiết bị phục vụ bán trú:

7.1. Thu:

- Đối tượng thu: Tất cả học sinh trong trường

- Mức thu: + 360.000 đồng/trẻ/năm với học sinh mới nhập học.
+ 200.000 đồng/trẻ/năm với học sinh học năm thứ 2.
- Tổng mức thu (dự kiến):

$$270 \text{ trẻ} \times 200.000\text{đ} + 80 \text{ trẻ} \times 360.000\text{đ} = 82.800.000 \text{ đồng}$$

7.2. Chi: Chi 100% kinh phí để mua sắm đồ dùng, thiết bị phục vụ chăm sóc bán trú cho trẻ:

- + Trang bị đồ dùng cá nhân (ca, bát, thìa, khăn mặt, dép, gối, chiếu, thảm...) cho học sinh.
- + Trang bị đồ dùng, dụng cụ, dung dịch vệ sinh phục vụ công tác nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ...

8. Đồ dùng, đồ chơi, học liệu:

- Nhà trường thống kê danh mục đồ dùng đồ chơi trong chương trình GDMN theo độ tuổi quy định tại Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT/2015 Ban hành danh mục đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non và Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT về qui định việc lựa chọn đồ chơi học liệu được sử dụng trong các cơ sở mầm non (gồm danh mục, số lượng, đơn giá), có xác nhận của Ban Giám hiệu nhà trường, gửi phụ huynh để tự mua sắm và nộp bằng hiện vật để phục vụ cho các hoạt động giáo dục trong học kì 1.

- Tuy nhiên, tại cuộc họp Ban đại diện cha mẹ trẻ và phụ huynh toàn trường, phụ huynh có ý kiến thống nhất đề nghị nhờ nhà trường thu tiền và mua giúp để đảm bảo đúng yêu cầu về chủng loại, chất liệu, chất lượng và mức độ phù hợp với yêu cầu của từng nội dung giáo dục trẻ. 100% phụ huynh đều nhất trí với phương án nhờ nhà trường mua giúp theo kinh phí dự kiến trong danh mục đồ dùng đồ chơi qui định là 300.000đ/trẻ/kì. Căn cứ vào đề xuất mua sắm bổ sung đồ dùng, đồ chơi, nguyên học liệu của các lớp và bộ phận chuyên môn, nhà trường sẽ thực hiện thu chi và quyết toán công khai với phụ huynh theo qui định.

9. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMTE nhà trường:

Thực hiện theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh ban hành kèm theo thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ trẻ được xây dựng trên tinh thần tự nguyện ủng hộ, không bắt buộc, không qui định mức bình quân, không vận động gia đình trẻ có hoàn cảnh khó khăn, hoàn cảnh đặc biệt và gia đình chính sách.

Kinh phí hoạt động Ban đại diện CMHS nhà trường: Được trích 50% từ kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS các lớp.

Nội dung chi: Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ trẻ nhà trường được sử dụng chi hoàn toàn cho các hoạt động của trẻ trong năm học:

- + Tổ chức liên hoan tiệc ngọt, tiệc mặn vào các dịp lễ hội của trẻ.
- + Tổ chức cho trẻ đi tham quan, dã ngoại, trải nghiệm.
- + Hỗ trợ thuê quần áo, trang phục biểu diễn cho trẻ trong các ngày lễ hội.

+ Thăm hỏi trẻ ốm đau nằm viện dài ngày, tai nạn rủi ro, hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

+ Mua phần thưởng, tặng quà cho trẻ trong các chuyên đề, hội thi, liên hoan và các ngày lễ hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng - Chủ tài khoản.

- Quản lý, chỉ đạo thu chi hợp lý, tiết kiệm và có hiệu quả.
- Xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung đồ dùng nguyên học liệu, sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ công tác chăm sóc giáo dục trẻ.
- Duyệt kế hoạch thu chi do kế toán tham mưu (trên cơ sở kế hoạch năm học của trường; từ đề xuất của các bộ phận cũng như phân bổ ngân sách của quận; căn cứ trên số học sinh và số CBGVNV của trường...)
- Điều chỉnh kế hoạch theo từng giai đoạn của năm học.
- Duyệt các chứng từ chi trong năm từ ngân sách của trường.
- Sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường.
- Chịu trách nhiệm trước các cấp về công tác quản lý, điều hành thu chi tài chính trong nhà trường.

2. Kế toán.

- Tham mưu để chủ tài khoản có sự điều chỉnh kế hoạch thu chi theo tháng, quý, học kỳ.
- Thực hiện nhiệm vụ của kế toán trong nhà trường.
- Quản lý chứng từ, hồ sơ thu chi theo quy định tài chính.
- Tập hợp và báo cáo công khai tình hình thu chi tài chính của trường trong cuộc họp đầu năm, sơ kết, tổng kết cuối năm.
- Quyết toán tài chính theo quy định.

3. Thủ quỹ.

- Các khoản thu thỏa thuận với phụ huynh phải gửi vào tài khoản của nhà trường tại kho bạc hoặc ngân hàng.
- Chi theo chứng từ đã được chủ tài khoản duyệt hoặc xác nhận chi.
- Nộp và rút tiền tại kho bạc Nhà nước theo quy định.
- Tuyệt đối không dùng tiền công vào việc riêng hoặc tự cho người khác vay. Thất thoát thủ quỹ phải có trách nhiệm bồi thường, thực hiện báo cáo quỹ theo yêu cầu của Hiệu trưởng.

4. Thanh tra nhân dân.

- Thực hiện nhiệm vụ giám sát các hoạt động thu chi của trường, giám sát việc thực hiện kế hoạch thu chi đảm bảo công khai, minh bạch.

5. Giáo viên.

- Lĩnh hội và triển khai các khoản thu chi đến cha mẹ học sinh của lớp.
- Đôn đốc phụ huynh học sinh đóng khoản thu, nộp về bộ phận tài vụ nhà trường.
- Cam kết thực hiện nghiêm túc các khoản thu trong kế hoạch, tuyệt đối không phát sinh và vận động thu thêm bất kì khoản thu nào khác từ phụ huynh.

6. Trách nhiệm giám sát của các bộ phận đoàn thể khác.

- BCH Công đoàn nhà trường theo dõi, giám sát việc thu chi, công khai các khoản thu của trường, có ý kiến đề nghị chủ tài khoản kịp thời nếu thấy có hiện tượng bất thường, không đúng quy định trong kế hoạch thu chi.

Trên đây là Kế hoạch thu chi năm học 2023-2024 của trường Mầm Non Hoàng Văn Thụ đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện nghiêm túc kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc cần báo cáo với Ban Giám hiệu để kịp thời điều chỉnh, bổ sung, các nội dung trên sẽ xây dựng tại Quy chế chi tiêu nội bộ và công khai tài chính theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND quận Hồng Bàng;
- Phòng GD-ĐT, TC-KH quận;
- BGH, các tổ CM;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Thanh Hiền

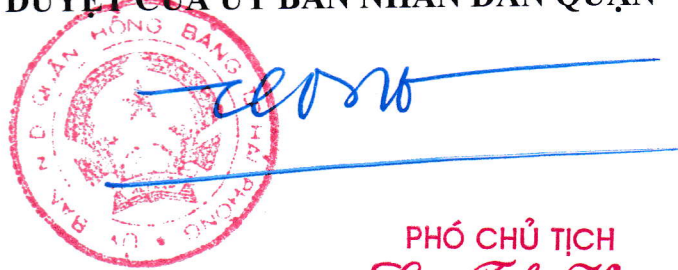
THẨM ĐỊNH CỦA PHÒNG GD-ĐT


TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Thị Văn Anh

THẨM ĐỊNH CỦA PHÒNG TC-KH


PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Văn Thọai

PHÊ DUYỆT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN


PHÓ CHỦ TỊCH
Lê Thị Vân